TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 206/2026/DS-PT Ngày: 10 - 03 - 2026 V/v tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản.	

NHÂN DANHNƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Cao Khánh.

Các Thẩm phán: Ông Phùng Văn Định;

Ông Lê Phan Công Trí.

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Ngô Thuỷ Anh - Là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Điện - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 755/2025/TLPT-DS ngày 24 tháng 12 năm 2025 về tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 61/2025/DS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 75/2026/QĐ-PT ngày 14 tháng 01 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đỗ Thúy K, sinh năm: 1978 (có mặt).

Căn cước công dân số: 096178009573; cấp ngày: 28/06/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Cư trú tại: Ấp B, xã Đ, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Ông Trịnh Văn H, sinh năm 1983.

Căn cước công dân số: 096083013710; cấp ngày: 10/08/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Cư trú tại: Ấp B, xã Đ, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trịnh Văn H: Bà Nguyễn Thị K1, sinh năm 1964; Căn cước công dân số: 037164009900; cấp ngày: 28/07/2024; nơi cấp: Bộ C1; Cư trú tại: Khóm T, phường L, tỉnh Cà Mau (Theo văn bản uỷ quyền lập ngày 05/03/2026) (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Trịnh Văn H: Luật sư Hồ Minh T, là Luật sư của Văn phòng Luật sư Ngô Đình C, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh C (có mặt khi xét xử, vắng mặt khi tuyên án).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Đỗ Thị H1, sinh năm 1980 (có mặt).

Cư trú tại: Ấp B, xã Đ, tỉnh Cà Mau.

- *Người kháng cáo:* Ông Trịnh Văn H là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện và biên bản hoà giải ngày 12/8/2025 nguyên đơn bà Đỗ Thúy K trình bày:* Vào ngày 21/01/2024, bà K có thuê 01 phần đất nuôi trồng thủy sản của bà Đỗ Thị H1 (em bà K), tọa lạc tại ấp B, xã Đ, tỉnh Cà Mau. Phần đất bãi bồi mặt tiền, ngày 15/01/2025 bà K có dùng để nuôi sò huyết giống, khu vực nuôi sò được bao sung quanh bằng lưới mành. Đến ngày 17/3/2025, sò nuôi được khoảng 03 tháng thì bà K phát hiện ông Trịnh Văn H có thuê xáng vào nạo vét phần bãi bồi nuôi sò làm thiệt hại phần sò nuôi của bà K, số tiền thiệt hại là 33.440.000 đồng. Thời điểm xáng múc đất của ông H thì bà K không có mặt ở nhà, bà đi nuôi con gái ở Bệnh viện C2.

Nay bà K yêu cầu ông H phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà với số tiền 33.440.000 đồng.

** Tại biên bản hoà giải ngày 12/8/2025 bị đơn ông Trịnh Văn H trình bày*: Ông H không đồng ý bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà K đối với số tiền 33.440.000 đồng.

Ông xác định ngày 06/02/2025 âm lịch, ông H có thuê ông Đ (chủ xáng cuốc) cải tạo vuông, sau đó xáng tiếp tục múc phần đất mặt tiền làm bờ bao, chuẩn bị nền cất chồi để canh tác vuông tôm. Thời điểm xáng cải tạo vuông thì ông H có mặt nhưng khi xáng múc phần đất mặt tiền thì ông H về nhà cách đó trên 01km. Ông H cho rằng trong thời gian làm thuê cho ông H thì xáng không có xâm phạm đến bãi sò của bà K, sau đó thì ông H về nhà nên không biết chủ cho xáng đi về hường nào.

Đến thời điểm hiện nay thì ông H thấy có dấu vết xáng cuốc đi qua phần bãi sò của bà K, việc có thiệt hại sò của bà K hay không thì ông H không biết. Trường hợp xáng có gây thiệt hại cho bà K thì chủ xáng phải chịu trách nhiệm bồi thường. Tại buổi hòa giải tại ấp B thì ông Đ (chủ xáng) cũng đã có thiện ý bồi thường cho bà K 2.000.000 đồng.

** Tại biên bản hoà giải ngày 12/8/2025 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đỗ Thị H1 trình bày*: Lời trình bày của bà Đỗ Thúy K là đúng sự thật. Phần đất ông H cho xáng vào múc là đất phía trước mặt tiền đất của bà H1. Đất của ông H đã được bao sung quanh, trường hợp xáng cải tạo vuông đi ra thì sẽ ra bãi sò của bà K.

** Tại biên bản làm việc của Toà án nhân dân khu vực 5 - Cà Mau ngày 15/9/2025 ông Trương Thành Đ trình bày:* Tháng 3/2025 ông H có thuê ông múc đất cải tạo vuông, sau khi múc xong ông điều khiển xáng ra sông. Sau đó, ông H có yêu cầu ông múc phần đất mặt tiền phía ngoài mé sông để be bờ ranh, phần đất ông H yêu cầu ông múc cặp ranh với đất bà H1, sau khi ông điều khiển xáng cuốc múc thì không ai ngăn cản, khi múc xong bà K về thì nói xáng cuốc đã múc lên phần bãi nuôi sò của bà, sau này ông mới biết bà K có khởi kiện yêu cầu ông H bồi thường tiền thiệt hại sò giống, ông xác định việc ông múc đất là do ông H yêu cầu,

ông không có liên quan gì đến vụ án, yêu cầu Toà án không đưa ông tham gia vào vụ án, ông xác định khi hoà giải tại địa phương ông có hứa sẽ hỗ trợ cho bà K 2.000.000 đồng từ việc bà K bị thiệt hại về sò giống.

** Tại phiên tòa:*

Nguyên đơn bà Đỗ Thúy K trình bày: Do ông H kêu xáng múc đất vuông khi ra thì xáng đi ngang bãi sò bà K nuôi gây thiệt hại sò giống bà đổ nuôi nên bà K yêu cầu ông H bồi thường thiệt hại số tiền là 33.440.000 đồng.

Bị đơn ông Trịnh Văn H trình bày: Thực tế xáng có múc đất ông H nhưng khi ra khỏi đất thì ông H có múc bờ trước mặt tiền khi múc xong thì ông về nên việc xáng đi qua bải sò bà K gây thiệt hại ông không biết, do xáng đã múc xong đất ông nên ông H không còn trách nhiệm. Ông H xác định là bải sò bà K không nuôi sò nên ông không đồng ý bồi thường.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đỗ Thị H1 trình bày: Bà H1 xác định bà có cho bà K thuê phần đất vuông và xác định bà K có nuôi sò trước mặt tiền đất, xáng múc đất bên ông H khi ra bò sang bải sò bà K dấu vết hiện tại vẫn còn nên bà K yêu cầu ông H bồi thường là đúng.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 61/2025/DS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Cà Mau, đã quyết định (tóm tắt):

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản của bà Đỗ Thúy K đối với ông Trịnh Văn H. Buộc ông Trịnh Văn H có trách nhiệm thanh toán cho bà Đỗ Thúy K số tiền là 33.440.000 đồng (Ba mươi ba triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bà K có đơn yêu cầu thi hành án trường hợp ông H chậm thực hiện nghĩa vụ thì hàng tháng ông H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả, án phí và quyền kháng cáo của đương sự theo luật định.

Ngày 10 tháng 11 năm 2025 ông Trịnh Văn H là bị đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm số 61/2025/DS-ST ngày 28/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Cà Mau.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bà Nguyễn Thị K1 đại diện theo ủy quyền của ông Trịnh Văn H thay đổi yêu cầu kháng cáo, yêu cầu Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà K.

Luật sư Hồ Minh T trình bày: Không có căn cứ xác định có thiệt hại sò của bà K nuôi; không có cơ sở cho việc bồi thường; không có chứng cứ chứng minh có việc bà K mua sò giống mà chỉ có xác nhận của Hợp tác xã nuôi bán sò giống; cấp sơ thẩm đưa thiếu người tham gia tố tụng là ông Đ, do ông Đ là người điều khiển xáng gây thiệt hại cho sò bà K nuôi nên ông Đ phải có trách nhiệm bồi thường, thực tế tại phiên hòa giải cơ sở ông Đ có ý kiến tự nguyện bồi thường cho bà K số tiền là 2.000.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà K hoặc hủy án sơ thẩm để đưa ông Đ

tham gia tố tụng.

Bà Đỗ Thúy K trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên án sơ thẩm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tiến hành đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự; Các đương sự chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ theo pháp luật quy định.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự: Không chấp nhận kháng cáo của ông Trịnh Văn H giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 61/2025/DS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Toà án nhân dân khu vực 5 - Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét đơn kháng cáo của ông Trịnh Văn H là bị đơn nộp trong thời hạn quy định của pháp luật. Về tố tụng, quan hệ tranh chấp, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết đã được cấp sơ thẩm xác định và thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của ông Trịnh Văn H yêu cầu hủy Bản án sơ thẩm để xác định căn cứ buộc ông H bồi thường thiệt hại và chịu chi phí tố tụng, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Bà K có cung cấp cho Toà án xác nhận bà có mua sò giống từ hợp tác xã sò huyết xã Đ với số tiền 33.440.000 đồng (bút lục 19). Ngoài ra bà Đỗ Thị H1 là chủ phần đất xác định có việc cho bà Đỗ Thúy K thuê phần đất để nuôi sò là đúng, bà K có cung cấp cho Toà án giấy thoả thuận cho mướn đất vuông từ bà H1 (bút lục 07), từ đó xác định việc bà K có mua sò giống và mướn phần đất của bà H1 để thả sò giống nuôi là thực tế có xảy ra.

[2.2] Tại biên bản hoà giải, bị đơn ông Trịnh Văn H xác định ngày 06/02/2025 âm lịch ông có thuê ông Đ chủ xáng cuốc đất cải tạo vuông, sau đó múc phần đất mặt tiền làm bờ ao, thời điểm cải tạo trong vuông thì ông có mặt, thời điểm múc đất mặt tiền thì ông không có mặt nên ông không biết xáng có xâm phạm đến bãi sò của bà K hay không, thời điểm hiện nay ông mới thấy có dấu vết xáng cuốc đi qua phần bãi sò của bà K.

[2.3] Tại biên bản làm việc ngày 15/9/2025 của TAND khu vực 5 - Cà Mau với ông Trương Thành Đ (chủ xáng cuốc), ông Đ xác định tháng 3/2025 ông Trịnh Văn H có thuê ông múc đất cải tạo vuông, sau khi múc vuông xong ông điều khiển xáng cuốc ra phía ngoài sông, sau đó ông H có yêu cầu ông múc đất be phần bờ ở phía ngoài sông, phần đất ông H yêu cầu ông múc cặp ranh với đất bà H1 (phần đất bà H1 cho bà K thuê nuôi sò), khi ông đưa xáng cuốc múc thì không ai ngăn cản.

[2.4] Tại biên bản xác minh bãi sò và ranh đất của Ban N, xã Đ xác định có việc xáng múc theo đường ranh bãi và xáng bò ngang bãi sò của bà K (bút lục 17).

[3] Từ những cơ sở nêu trên xác định có việc ông H thuê ông Đ chủ xáng cuốc vào phần đất của ông để cải tạo vuông, sau đó ông H có yêu cầu ông Đ điều

khiển xáng ra phần ngoài sông để be bờ cho ông, việc này gây ảnh hưởng đến phần đất nuôi sò của bà K.

[4] Nhận thấy: Ông Đ chỉ là chủ xáng thực hiện việc múc đất theo phần việc mà ông H thuê là cải tạo vuông của ông H, việc xáng của ông Đ đi qua bãi sò của bà K cũng là do ông H chỉ đường, không thể cho là ông Đ tự ý điều khiển xáng mà không có sự hướng dẫn của người thuê là ông H. Do phần đất mà xáng múc lên là phần đất ranh giữa đất của ông H và bà H1, nếu ông H không yêu cầu thì chủ xáng cũng không thực hiện việc múc đất gây ảnh hưởng đến bãi nuôi sò của bà K. Mặt khác, khi chỉ đường cho xáng đi qua phần đất của bà H1, phần bãi sò của bà K thì ông H không liên hệ xin phép chủ đất cũng như chủ bãi sò, do đó ông H phải chịu trách nhiệm khi xáng múc gây thiệt hại cho bãi sò của bà K.

[5] Từ những căn cứ và nhận định nêu trên có cở sở xác định việc ông H kêu xáng múc đất cải tạo vuông và bờ khi ra đi qua bãi sò gây thiệt hại đến sò giống bà K nuôi. Số tiền sò giống được cơ sở nuôi bán sò giống xác nhận là 33.440.000 đồng, nên cấp sơ thẩm buộc ông H có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà K là có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Trịnh Văn H, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

[6] Ông H phải có trách nhiệm bồi thường cho bà K, nhưng do trước đây ông Đ có tự nguyện hỗ trợ 2.000.000 đồng, nếu ông Đ và ông H không thỏa thuận được về số tiền hỗ trợ để giao lại ông H hoặc giữa ông H và ông Đ có tranh chấp về trách nhiệm bồi thường, sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác (nếu có yêu cầu).

[7] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Lời trình bày của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông H không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên không được chấp nhận.

[8] Án phí:

Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Trịnh Văn H phải chịu 300.000 đồng.

[9] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Trịnh Văn H.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 61/2025/DS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Toà án nhân dân khu vực 5 - Cà Mau.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản của bà Đỗ Thúy K đối với ông Trịnh Văn H. Buộc ông Trịnh Văn H có trách nhiệm thanh toán cho bà Đỗ Thúy K số tiền là 33.440.000 đồng (Ba mươi ba triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bà K có đơn yêu cầu thi hành án trường hợp ông H chậm thực hiện nghĩa vụ thì hàng tháng ông H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Án phí dân sự:

- Án phí sơ thẩm:

Ông Trịnh Văn H phải chịu án phí với số tiền là: 1.672.000 đồng.

Bà Đỗ Thúy K không phải chịu án phí. Ngày 23/4/2025, bà Đỗ Thúy K có dự nộp tạm ứng với số tiền 836.000 đồng theo biên lai số 0014414 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Năm Căn (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 - Cà Mau) thì bà K được nhận lại.

- Án phí phúc thẩm: Ông Trịnh Văn H phải chịu án phí với số tiền là 300.000 đồng. Ngày 10/11/2025 ông H đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng, theo biên lai số 0004303 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau, được chuyển thu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực 5 - Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Cao Khánh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Lê Phan Công Trí	**Phùng Văn Định**	**Đỗ Cao Khánh**

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực 5 - Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Cao Khánh